

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỰC HIỆN ĐỀ ÁN ĐỔI MỚI, NÂNG CAO HIỆU QUẢ
CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THI HÀNH PHÁP LUẬT TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG NAM HỒNG LĨNH
GIẢI ĐOẠN 2026 - 2030, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2035
(kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND phường)

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Trách nhiệm thực hiện		Thời gian thực hiện	Sản phẩm	Ghi chú
		Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp			
1	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Đề án					
1.1	Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án; kịp thời phổ biến các mô hình hay, cách làm hiệu quả, kinh nghiệm thực tiễn trong công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Đề án	Văn phòng HĐND-UBND; Trung tâm văn hóa truyền thông	Các phòng, ngành, đơn vị	Tập trung đẩy mạnh ngay sau khi Đề án được ban hành; duy trì thường xuyên trong suốt giai đoạn	Các tin, bài trên Trang Thông tin điện tử, trang mạng xã hội; chương trình truyền hình; sao gửi trên hệ thống hồ sơ công việc; hội nghị, tọa đàm,...	
1.2	Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tại phường giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ngành, đơn vị	Quý III/2026	Kế hoạch	
1.3	Ban hành Kế hoạch hàng năm triển khai thực hiện Đề án tại phường	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ngành, đơn vị	Quý I hàng năm	Ban hành Kế hoạch riêng hoặc tích hợp trong Kế hoạch công tác tư pháp hàng năm	
2.	Đổi mới tư duy, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật					
a	Rà soát, đề xuất hoàn thiện quy chế làm việc của UBND phường và các cơ quan, đơn vị theo hướng xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác xây dựng và tổ chức thi hành văn bản QPPL	Văn phòng HĐND-UBND; các phòng, ngành, đơn vị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý IV/2026	Quy chế làm việc của UBND và quy chế làm việc của các cơ quan, đơn vị được rà soát, sửa đổi, bổ sung	
b	Định kỳ thực hiện giao ban chuyên đề về công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; tập trung rà soát tiến độ xây dựng văn bản QPPL, việc ban hành văn bản quy định chi tiết, tình hình tổ chức thi hành pháp luật và các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng, ngành, đơn vị	Hàng quý	Các cuộc họp giao ban, báo cáo tổng hợp tình hình công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật	

c	Rà soát, đề xuất hoàn thiện bộ tiêu chí kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể, cá nhân theo hướng nâng cao vai trò, tỷ trọng của công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật; lấy chất lượng văn bản, tiến độ tham mưu, hiệu quả tổ chức thực hiện và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm căn cứ quan trọng trong đánh giá, xếp loại	Văn phòng HĐND-UBND; các phòng, ngành, đơn vị		Hàng năm	Bộ tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ	
3	Nâng cao chất lượng xây dựng chính sách và văn bản QPPL					
a	Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản QPPL	Cơ quan, đơn vị được giao soạn thảo văn bản	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Khi được cơ quan có thẩm quyền giao	Văn bản QPPL được ban hành	
b	Nâng cao chất lượng công tác góp ý văn bản QPPL	Cơ quan, đơn vị được giao góp ý	Cán bộ, công chức có liên quan	Khi có văn bản yêu cầu góp ý	Văn bản góp ý dự thảo văn bản QPPL đảm bảo chất lượng, trách nhiệm	
3.1	Tăng cường chất lượng thẩm định, kiểm tra và tự kiểm tra văn bản					
a	Nâng cao trách nhiệm của cơ quan soạn thảo trong việc chuẩn bị hồ sơ thẩm định, giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cán bộ, công chức có liên quan	Trong quá trình thẩm định văn bản	Hồ sơ thẩm định đầy đủ; Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định đảm bảo rõ ràng, đầy đủ nội dung	
b	Nâng cao chất lượng nội dung báo cáo thẩm định. Kết luận chưa đủ điều kiện trình đối với các dự thảo văn bản QPPL chưa bảo đảm yêu cầu về chất lượng hồ sơ, cơ sở thực tiễn, đánh giá tác động và tính khả thi khi thẩm định	Văn phòng HĐND-UBND	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Khi thực hiện thẩm định dự thảo văn bản	Báo cáo thẩm định bảo đảm chất lượng	
c	Tăng cường tự kiểm tra, kiểm tra văn bản sau ban hành, nhất là đối với các văn bản liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp hoặc các lĩnh vực dễ phát sinh vướng mắc trong quá trình áp dụng	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng chuyên môn tham mưu văn bản	Trong thời hạn 10 ngày sau khi văn bản được ban hành	Báo cáo tự kiểm tra, kiểm tra; văn bản xử lý	
d	Gắn công tác kiểm tra văn bản với theo dõi tình hình thi hành pháp luật, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân và thông tin từ hoạt động thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo để nhận diện kịp thời các bất cập trong quy định pháp luật	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng chuyên môn có liên quan	Thường xuyên	- Báo cáo kết quả kiểm tra văn bản/kết quả phản hồi thông tin từ kiểm tra và theo dõi thi hành pháp luật, kiến nghị của tổ chức, cá	

					nhân và thông tin từ hoạt động thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo. - Danh mục văn bản QPPL có bất cập, chồng chéo, mâu thuẫn hoặc không còn phù hợp được phát hiện qua kiểm tra và theo dõi thi hành pháp luật	
3.2	Rà soát, chuẩn hóa toàn bộ hệ thống văn bản QPPL của phường					
a	Tổ chức rà soát chuyên đề đối với các lĩnh vực trọng tâm, lĩnh vực liên quan trực tiếp đến môi trường đầu tư kinh doanh, cải cách hành chính, đất đai, đầu tư, tài chính, ngân sách, tài nguyên môi trường và các lĩnh vực phát sinh nhiều phản ánh, kiến nghị	Văn phòng HĐND-UBND; các phòng, cơ quan chuyên môn	Văn phòng HĐND-UBND	Từ nay đến năm 2030, mỗi năm lựa chọn ít nhất 02 lĩnh vực để rà soát	Báo cáo kết quả rà soát; đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL	
b	Thực hiện rà soát văn bản QPPL ngay khi có căn cứ rà soát văn bản theo quy định	Văn phòng HĐND-UBND; các phòng, cơ quan chuyên môn	Văn phòng HĐND-UBND	Thường xuyên	Kết quả rà soát văn bản gửi về Sở Tư pháp theo định kỳ	
	Rà soát, đánh giá các quy định hiện hành nhằm kịp thời phát hiện, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới văn bản QPPL để tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế			Hàng năm	Báo cáo rà soát, kiến nghị hoàn thiện thể chế; đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL	
4	Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về đổi mới căn bản công tác tổ chức thi hành pháp luật					
4.1	Xác định tổ chức thi hành pháp luật là khâu trọng tâm trong quản lý nhà nước bằng pháp luật					
	Cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm chủ động tổ chức triển khai thi hành văn bản ngay sau khi được ban hành; kịp thời tổ chức phổ biến, tập huấn, hướng dẫn áp dụng và theo dõi việc thực hiện, bảo đảm văn bản được triển khai thống nhất, kịp thời và hiệu quả trong thực tiễn	Văn phòng HĐND-UBND; các phòng, cơ quan chuyên môn	Văn phòng HĐND-UBND	Thường xuyên	Văn bản triển khai; Kế hoạch triển khai thực hiện; Hội nghị phổ biến, quán triệt	
4.2	Tăng cường theo dõi thi hành pháp luật theo chuyên đề, lĩnh vực trọng tâm					

a	Ban hành Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản QPPL xác định rõ lĩnh vực trọng tâm, chuyên đề như: đầu tư, đất đai, tài nguyên, xây dựng, tài chính - ngân sách, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, chính quyền địa phương hai cấp...	Văn phòng HĐND-UBND, ngay sau khi có kế hoạch của UBND tỉnh	Văn phòng HĐND-UBND	Quý I hàng năm	Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm	
b	Phối hợp khảo sát, trong lĩnh vực trọng tâm theo yêu cầu của các sở, ngành và UBND tỉnh	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng chuyên môn, tổ chức, cá nhân có liên quan;	Định kỳ hàng năm	Phiếu điều tra, khảo sát	
4.3	<i>Đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo hướng gắn với chính sách và nhu cầu xã hội</i>					
a	Đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL các cấp; phát huy vai trò, trách nhiệm của từng thành viên Hội đồng; phát huy vai trò của tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội trong công tác này; rà soát, xây dựng và nhân rộng các mô hình PBGDPL hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương	Hội đồng phối hợp PBGDPL phường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, Kế hoạch hoạt động, Hội nghị, Tọa đàm, Báo cáo kết quả hoạt động...	
b	Đổi mới nội dung PBGDPL, truyền thông chính sách có trọng tâm, đúng đối tượng	Hội đồng phối hợp PBGDPL phường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thực hiện thường xuyên	Kế hoạch truyền thông chính sách có trọng tâm; các tài liệu truyền thông pháp luật theo nhóm đối tượng...	
c	Thực hiện hiệu quả Đề án chuyển đổi số trong công tác PBGDPL giai đoạn 2025 - 2030; nâng cao hiệu quả khai thác Cổng/Trang thông tin điện tử, nền tảng số, mạng xã hội và các ứng dụng công nghệ phục vụ phổ biến pháp luật; nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo, chatbot hỗ trợ cung cấp và giải đáp thông tin pháp luật	Hội đồng phối hợp PBGDPL phường; Văn phòng HĐND-UBND; Trung tâm dịch vụ tổng hợp phường;	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hội đồng phối hợp PBGDPL phường	Các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến; hoạt động PBGDPL trên Zalo, Facebook, Fanpage, Youtube, Trang Thông tin điện tử, các tài liệu, sản phẩm truyền thông PBGDPL điện tử; chatbot giải đáp pháp luật...	

d	Tập trung rà soát, xây dựng các mô hình tuyên truyền, PBGDPL mới, hiệu quả, đặc biệt là các mô hình ứng dụng chuyển đổi số để nhân ra diện rộng	Hội đồng phối hợp PBGDPL phường; Văn phòng HĐND-UBND; Trung tâm dịch vụ tổng hợp phường;	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm	Các mô hình tuyên truyền, PBGDPL mới, hiệu quả	
đ	Tăng cường xây dựng, số hóa các tài liệu PBGDPL dưới nhiều hình thức như infographic, video ngắn, tài liệu hỏi - đáp điện tử, podcast, cảm nang điện tử, truyền thanh thông minh bằng giọng đọc AI ; phối hợp tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, tập huấn trực tuyến và nhân rộng các mô hình PBGDPL ứng dụng công nghệ số	Hội đồng phối hợp PBGDPL phường; Văn phòng HĐND-UBND; Trung tâm dịch vụ tổng hợp phường;	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Các hình thức PBGDPL có ứng dụng công nghệ thông tin	
5	Xây dựng cơ chế phản hồi chính sách và sử dụng thông tin thực tiễn để hoàn thiện pháp luật					
5.1	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về pháp luật theo hướng thực chất					
a	Bảo đảm mọi phản ánh, kiến nghị đều được tiếp nhận, phân loại và theo dõi quá trình xử lý	Văn phòng HĐND-UBND; các phòng, cơ quan chuyên môn	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Văn bản xử lý phản ánh, kiến nghị	
b	Tổ chức các hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân, đối thoại chuyên đề với doanh nghiệp, người dân về những lĩnh vực phát sinh nhiều phản ánh, kiến nghị. Tổng hợp các phản ánh, kiến nghị có tính chất phổ biến, lặp lại nhiều lần để đánh giá tính phù hợp của quy định pháp luật	Văn phòng HĐND-UBND; các phòng, cơ quan chuyên môn	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Hội nghị đối thoại	
5.2	Nâng cao hiệu quả thu thập, khai thác và xử lý thông tin phục vụ tổ chức thi hành pháp luật					
	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan quản lý nhà nước theo quy định. Số hóa kết quả kiểm tra, khảo sát, theo dõi thi hành pháp luật, phản ánh kiến nghị và các nguồn thông tin khác	Văn phòng HĐND-UBND; các phòng, cơ quan chuyên môn	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Thông tin được chia sẻ, số hóa	
6	Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất và điều kiện kỹ thuật					
a	Bố trí nguồn kinh phí thực hiện công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật hàng năm theo Nghị	Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị	Văn phòng HĐND-UBND;	Hàng năm	Dự toán ngân sách hàng năm đã được	

	quyết số 197/2025/QH15 và Nghị định số 289/2025/NĐ-CP		các phòng, cơ quan chuyên môn		cấp có thẩm quyền phê duyệt	
b	Thực hiện hiệu quả kinh phí chi cho công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL	Văn phòng HĐND-UBND; các phòng, cơ quan chuyên môn	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026 và các năm tiếp theo	Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND được tổ chức triển khai thực hiện	
c	Thực hiện quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; bảo đảm công khai, minh bạch; thực hiện đầy đủ chế độ quyết toán theo quy định; phòng, chống lãng phí, tiêu cực	Văn phòng HĐND-UBND; các phòng, cơ quan chuyên môn	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Kinh phí được sử dụng hiệu quả, đúng quy định	